



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Số 22

Ngày 15 tháng 3 năm 2011

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- | | | |
|-------------|--|----|
| 01-3-2011 - | Chỉ thị số 07/2011/CT-UBND về đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. | 03 |
| 02-3-2011 - | Chỉ thị số 08/2011/CT-UBND về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, ngân sách thành phố năm 2011. | 10 |

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7

- | | | |
|-------------|---|----|
| 04-3-2011 - | Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của phòng Tài nguyên và Môi trường quận 7. | 21 |
| 04-3-2011 - | Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của phòng Quản lý đô thị quận 7. | 30 |

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- 22-01-2011 - Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Huyện, Chương trình công tác năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh. 41
- 22-01-2011 - Chỉ thị số 03/2011/CT-UBND về tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu để thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011. 64

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2011/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2011

CHỈ THỊ

**Về đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc,
gia cầm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

Theo báo cáo của Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tính đến ngày 28 tháng 02 năm 2011, cả nước hiện có 05 tỉnh là: Lạng Sơn, Nam Định, Kon Tum, Vĩnh Phúc và Thái Nguyên có dịch cúm gia cầm chưa qua 21 ngày và dịch bệnh lở mồm long móng đang xảy ra ở 22 tỉnh là: Sơn La, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Thái Nguyên, Hà Giang, Kon Tum, Hòa Bình, Tuyên Quang, Quảng Ngãi, Yên Bái, Phú Thọ, Đồng Nai, Tiền Giang, Long An, Lào Cai, Phú Yên, Gia Lai, Nghệ An và Bình Phước có dịch lở mồm long móng chưa qua 21 ngày. Diễn biến dịch bệnh cúm gia cầm hiện đang diễn biến phức tạp và có nguy cơ lây lan ra nhiều tỉnh thành trong thời gian tới, đồng thời dịch bệnh lở mồm long móng trên gia súc và dịch bệnh Hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp (PRRS) cũng đang có chiều hướng lan rộng, vẫn chưa có biện pháp phòng trừ triệt để.

Tại thành phố Hồ Chí Minh, từ cuối tháng 01 năm 2011, Chi cục Thú y thành phố đã phát hiện và xử lý tiêu hủy một số trường hợp heo có triệu chứng lở mồm long móng từ các tỉnh nhập vào các cơ sở giết mổ của thành phố; tình hình kinh doanh gia cầm sống trái phép tại các điểm nóng kinh doanh gia cầm sống trái phép tại các địa phương không được xử lý triệt để và có chiều hướng phát triển mạnh. Tình hình thời tiết cũng có những diễn biến phức tạp, tạo điều kiện thuận lợi cho vi rút cúm gia cầm vi rút gây bệnh gia súc tồn tại, phát tán và lây lan. Đây chính là những nguy cơ tiềm ẩn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình chăn nuôi gia cầm, dịch tễ đàn gia súc và sức khỏe người dân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Để thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch gia súc, dịch cúm gia cầm của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và để chủ động ngăn chặn dịch bệnh tái phát trên gia súc, gia cầm ở thành phố gây ảnh hưởng đến tình hình dịch tễ, tính mạng, sức khỏe người dân, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các Sở - ngành có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện tập trung chỉ đạo các nội dung sau:

1.1. Về triển khai các biện pháp để ngăn chặn dịch cúm gia cầm:

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền vận động người dân thực hiện công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm; chấm dứt chăn nuôi gia cầm nhỏ lẻ không đảm bảo điều kiện an toàn sinh học và chăn nuôi gà đá, nhất là tại các quận nội thành và quận ven.

- Tại các khu vực tập trung dân cư, các điểm kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm và các điểm nóng kinh doanh gia cầm sống trái phép, nhằm khuyến cáo người tiêu dùng chọn lựa sản phẩm an toàn, có nguồn gốc, đã qua kiểm dịch của cơ quan thú y.

Có phương án bố trí lực lượng tăng cường kiểm tra địa bàn, chốt chặn tại các điểm nóng và kiên quyết xử lý dứt điểm tình hình kinh doanh gia cầm sống trái phép, các sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc trên địa bàn. Phát hiện, xử lý triệt để tình trạng giết mổ gia súc, gia cầm trái phép.

Huy động các Hội, Đoàn thể như: Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên... cùng phối hợp trong công tác vận động tuyên truyền không nuôi và buôn bán trái phép gia cầm trên địa bàn, đồng thời phát hiện và báo ngay với chính quyền địa phương để xử lý dứt điểm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố nếu còn để tình trạng kinh doanh gia cầm sống trái phép, hoặc xảy ra trường hợp có người bị nhiễm bệnh từ cúm gia cầm tại địa bàn của mình.

1.2. Về việc triển khai các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh lở mồm long móng và dịch bệnh Hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp (PRRS) đối với đàn gia súc ở thành phố:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chỉ đạo các phường - xã, khu dân cư

và các hộ gia đình, thực hiện nghiêm túc các quy định phòng, chống dịch bệnh đã được quy định trong Pháp lệnh Thú y, Quyết định số 38/2006/QĐ-BNN ngày 16 tháng 5 năm 2006 về ban hành quy định phòng, chống dịch bệnh LMLM gia súc và Quyết định số 80/2008/QĐ-BNN ngày 15 tháng 7 năm 2008 về ban hành quy định phòng chống Hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn (PRRS) của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chỉ đạo Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm các quận - huyện, phường - xã, phối hợp với các Ban - ngành, đoàn thể và các lực lượng có liên quan trên địa bàn:

- Quản lý chặt chẽ tình hình chăn nuôi gia súc trên địa bàn. Tăng cường hoạt động của hệ thống giám sát dịch bệnh thú y đến từng hộ, trại chăn nuôi, nhất là các khu vực chăn nuôi heo của các hộ nhập cư và các hộ dân không đảm bảo các điều kiện vệ sinh thú y và an toàn sinh học.

- Phổ biến tuyên truyền bằng nhiều hình thức, đặc biệt là qua sóng phát thanh tại mỗi địa bàn, khu dân cư để người chăn nuôi hiểu rõ về những tác hại của dịch bệnh; tuân thủ các quy định về tiêm phòng, khai báo kiểm dịch, tiêu độc, sát trùng chuồng trại sau xuất chuồng; vận động người chăn nuôi thực hiện nghiêm “5 không”: “Không giấu dịch; Không mua gia súc, sản phẩm gia súc mắc bệnh; Không bán chạy gia súc mắc bệnh; Không thả rông, vận chuyển gia súc bị mắc bệnh ra khỏi vùng dịch; Không vứt xác gia súc nghi mắc bệnh bừa bãi”; phổ biến các biện pháp hiệu quả về chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh tiêu độc chuồng trại, nhằm chủ động phòng, chống dịch bệnh.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác tiêm phòng cho đàn gia súc đạt tỷ lệ trên 80% tổng đàn và tiêm phòng bổ sung theo lứa tuổi theo đúng quy định của ngành thú y. Xác định nhiệm vụ tiêm phòng là một trong những công tác thường xuyên và là một trong những nội dung đánh giá thi đua hàng năm tại các địa phương.

Đoàn kiểm tra liên ngành địa phương cần tăng cường kiểm tra tình hình kinh doanh gia súc gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm. Chỉ đạo Ban Quản lý chợ phối hợp với cơ quan thú y tăng cường kiểm tra giám sát tình hình kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm đảm bảo thực phẩm kinh doanh tại chợ đã qua kiểm dịch có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh gia súc, sản phẩm gia súc chưa qua kiểm dịch thú y; không để xảy ra các trường hợp giết mổ gia súc trái phép trên địa bàn.

2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập trung chỉ đạo:

Đối với Chi cục Thú y:

- Giám sát chặt chẽ tình hình dịch tễ trên địa bàn, thường xuyên thực hiện công tác tiêm phòng bổ sung theo lứa tuổi các bệnh bắt buộc tiêm phòng theo quy định, hướng dẫn các biện pháp an toàn sinh học, tiêu độc sát trùng tại các hộ và khu vực chăn nuôi, nhất là tại các khu vực chăn nuôi của các hộ nhập cư. Có biện pháp kiểm soát hữu hiệu đối với các trường hợp tự tiêm phòng của các hộ, trại chăn nuôi. Cung cấp nội dung hướng dẫn các quy định của ngành thú y và phối hợp với Ban chỉ đạo các quận - huyện để tuyên truyền cho người chăn nuôi nâng cao tri thức về phòng, chống dịch bệnh tại chỗ.

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các Đoàn liên ngành, Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương để cung cấp nội dung hướng dẫn các quy định của ngành thú y nhằm tuyên truyền cho người sản xuất, kinh doanh chăn nuôi về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Các quận - huyện cần chủ động kiểm soát chặt chẽ tình hình vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trên địa bàn, tại các trạm kiểm dịch động vật đầu mỗi giao thông, các tuyến đường quốc lộ, liên tỉnh lộ, các cửa ngõ ra vào thành phố và vùng giáp ranh với các tỉnh. Phát hiện và xử lý triệt để các trường hợp vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm không đúng quy định, không rõ nguồn gốc.

- Tuân thủ chặt chẽ quy trình kiểm dịch tại các Trạm kiểm dịch động vật đầu mỗi giao thông, thực hiện công tác tiêu độc sát trùng các phương tiện vận chuyển gia súc và sản phẩm gia súc vào thành phố; kiểm soát giết mổ tại các cơ sở giết mổ. Chủ động tạm ngưng nhập nguồn gia súc của các tỉnh, thành đã công bố dịch lở mồm long móng, PRRS hoặc có dấu hiệu bệnh vào các cơ sở giết mổ tại thành phố Hồ Chí Minh, nhằm hạn chế tối đa nguy cơ xâm nhập mầm bệnh, đảm bảo nguồn thực phẩm an toàn dịch bệnh cho người tiêu dùng thành phố.

- Tăng cường lấy mẫu xét nghiệm kiểm tra hiệu giá kháng thể, đánh giá tình hình lưu hành vi rút của các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên gia súc, gia cầm tại các hộ chăn nuôi, cơ sở giết mổ, nhằm đảm bảo tình hình dịch tễ và nguồn thực phẩm an toàn cho người dân thành phố.

- Phối hợp với Ban Quản lý chợ, Đoàn liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý, tịch thu tiêu hủy đối với các trường hợp kinh

doanh, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc và bao bì nhãn hiệu hàng hóa theo quy định tại các chợ, các cửa hàng, nhà hàng, bếp ăn tập thể...

- Thường xuyên cập nhật các điểm nóng kinh doanh gia cầm sống trái phép, các trường hợp không tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch và không chấp hành tiêm phòng bắt buộc các bệnh truyền nhiễm trên đàn heo, kịp thời thông báo cho Ủy ban nhân dân quận - huyện, Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch cúm gia cầm các quận - huyện để kiểm tra, xử lý triệt để.

- Tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với Chi cục Thú y các tỉnh trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; kết quả xét nghiệm hiệu giá kháng thể trên các đàn gia cầm từ các tỉnh nhập về các cơ sở giết mổ, nhằm hỗ trợ các tỉnh giám sát dịch bệnh, kiểm soát chặt chẽ, tuyệt đối không để gia súc nhiễm bệnh vào địa bàn thành phố.

3. Giao Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo:

Chủ trì Đoàn liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm kiểm tra tình hình hoạt động của các cơ sở chế biến tại các khu công nghiệp, bếp ăn tập thể, trường học, nhà hàng, quán ăn, xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh sẵn sàng cho công tác phòng, chống dịch bệnh tại thành phố và hỗ trợ cho các tỉnh. Thường xuyên giám sát, phát hiện và cách ly chữa trị kịp thời các trường hợp có triệu chứng nghi ngờ cúm A trên người, kiên quyết không để tình trạng phức tạp xảy ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phòng, chống dịch cúm A trên người với các nội dung, hình ảnh về các dấu hiệu nghi ngờ cúm A trên người và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đến từng hộ dân, khu phố, các khu vực tập trung dân cư, các bệnh viện, trường học, nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc chủ động phòng, chống dịch bệnh trên người.

4. Giao Giám đốc Sở Công Thương:

Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường: Chủ trì Đoàn liên ngành về phòng, chống dịch cúm gia cầm của thành phố và các quận - huyện tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình vận chuyển, kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm trên đường bộ và đường thủy, các khu vực giáp ranh với các tỉnh. Xử lý dứt điểm tình trạng kinh doanh gia cầm sống trái phép trên địa bàn, nhất là tại các điểm nóng kinh doanh gia cầm sống trái phép.

Chỉ đạo Ban Quản lý chợ: Thực hiện đúng nội quy, quy chế hoạt động của chợ, tăng cường trách nhiệm, tăng mật độ kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm tình hình kinh doanh, mua bán sản phẩm gia cầm không đúng quy cách. Đặc biệt lưu ý các trường hợp xé bao bì, pha lóc trộn lẫn các sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc, góp phần từng bước xây dựng nếp sống văn minh thương nghiệp và tạo sự an toàn cho người tiêu dùng thành phố.

5. Giao Giám đốc Công an thành phố:

Thường xuyên cử lực lượng phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành về phòng, chống dịch cúm gia cầm trong công tác chặn kiểm các trường hợp nghi ngờ vận chuyển gia cầm sống trên các phương tiện vận tải hành khách.

Chỉ đạo Công an quận - huyện điều tra xác minh làm rõ và xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi chống đối, hành hung người thi hành công vụ; xử phạt và áp dụng biện pháp mạnh đối với các chủ phương tiện vận chuyển cố tình vi phạm hoặc tái phạm vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm trái phép.

6. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải:

Chỉ đạo Ban Quản lý các bến xe thông báo cho chủ phương tiện vận tải công cộng chấp hành nghiêm việc không vận chuyển gia súc, gia cầm sống và các sản phẩm động vật từ các tỉnh về thành phố.

Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch cúm gia cầm thành phố trên các phương tiện vận tải hành khách, để hành khách kịp thời báo cho các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp phát hiện vận chuyển động vật trái phép từ các tỉnh về thành phố.

7. Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với ngành y tế, nông nghiệp và các cơ quan Báo, Đài tuyên truyền, phổ biến về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm; đưa tin kịp thời về diễn biến và nguy cơ bệnh dịch trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn và các cơ sở chăn nuôi tập trung:

Phải tăng cường các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, đảm bảo an toàn sinh học trong chăn nuôi.

Hạn chế hoạt động tham quan, tăng cường kiểm soát nguồn thức ăn, phương tiện vận chuyển ra vào trại chăn nuôi trong trường hợp các tỉnh, thành giáp ranh với thành phố Hồ Chí Minh xảy ra dịch bệnh.

Tăng cường tiêm phòng bắt buộc các bệnh truyền nhiễm cho đàn gia súc, gia cầm để ngăn chặn các bệnh thú phát; giảm thiệt hại do dịch bệnh.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện khẩn trương và nghiêm túc thực hiện các biện pháp chỉ đạo nêu trên, góp phần ổn định việc sản xuất kinh doanh và tình hình kinh tế chính trị xã hội của thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2011/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 3 năm 2011

CHỈ THỊ

**Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP
ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp
chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô,
bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu
kinh tế - xã hội, ngân sách thành phố năm 2011**

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011, các Nghị quyết của Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2011 về Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011 với quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2011 ngay từ tháng đầu, quý đầu của năm. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, tình hình chính trị, kinh tế thế giới diễn biến phức tạp đã tác động đến tình hình giá cả các nguyên liệu, vật tư chủ yếu... ảnh hưởng đến tình hình kinh tế - xã hội của cả nước và thành phố.

Để thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, khẩn trương Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội; Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo như sau:

1. Các ngành; các cấp, các Tổng Công ty, doanh nghiệp nhà nước quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước thực hiện nghiêm túc chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng:

1.1. Giao Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về tỷ giá, lãi suất, huy động vốn, hoạt động kinh doanh vàng và ngoại hối...;

xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát và hướng dẫn hoạt động các ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố để bảo đảm tốc độ tăng trưởng tín dụng năm 2011 dưới 20%, tổng phương tiện thanh toán khoảng 15 - 16%; tập trung ưu tiên vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa; giảm tốc độ và tỷ trọng vay vốn tín dụng của khu vực phi sản xuất, nhất là lĩnh vực bất động sản, chứng khoán.

b) Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng các giải pháp, lộ trình giảm lãi suất huy động và cho vay trong hệ thống ngân hàng, ổn định tỷ giá ngoại hối và bảo đảm cung ứng ngoại tệ đủ, kịp thời cho nhu cầu nhập khẩu nguyên liệu, vật tư thiết yếu phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng, nhằm đảm bảo mục tiêu kiềm chế lạm phát hiệu quả; góp phần ổn định tình hình sản xuất - kinh doanh và đời sống nhân dân.

1.2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố, Công an thành phố, lực lượng quản lý thị trường và Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

a) Thống kê, rà soát tất cả các điểm thu đổi ngoại tệ, kinh doanh vàng trên từng địa bàn, báo cáo tình hình hoạt động thu đổi ngoại tệ, kinh doanh vàng trong thời gian qua và xây dựng kế hoạch điều hành, quản lý chặt chẽ tỷ giá ngoại hối, thị trường ngoại hối và hoạt động kinh doanh vàng trong thời gian tới, trước mắt đến hết năm 2011 nhằm bảo đảm thanh khoản ngoại tệ, đưa các hoạt động thu đổi, mua bán ngoại tệ, vàng trên địa bàn thành phố đi vào ổn định và đúng theo quy định của Nhà nước.

b) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về hoạt động thu đổi ngoại tệ, kinh doanh vàng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định, kể cả việc đình chỉ, rút giấy phép hoạt động, thu tài sản đối với đơn vị, cơ sở cố tình vi phạm.

1.3. Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc các doanh nghiệp trực thuộc thành phố phải thực hiện nghiêm túc chủ trương tăng cường quản lý ngoại hối của Chính phủ, bán ngoại tệ cho ngân hàng khi có nguồn thu và được mua lại khi có nhu cầu hợp lý, bảo đảm tính thanh khoản ngoại tệ, góp phần bình ổn tỷ giá.

2. Tăng cường công tác quản lý và điều hành có hiệu quả ngân sách thành phố, thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công, giảm bội chi ngân sách:

2.1. Tập trung huy động và quản lý chặt chẽ các nguồn thu ngân sách thành phố để đáp ứng nhu cầu chi cho đầu tư phát triển:

a) Giao Sở Tài chính chủ trì:

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế thành phố và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Nghị định số 120/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để tạo điều kiện tăng thêm nguồn thu cho ngân sách thành phố.

- Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 107/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về đơn giá thuê đất trên địa bàn thành phố theo Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; sửa đổi, bổ sung Quy định về quy trình và phương pháp thẩm định giá bán bất động sản thuộc sở hữu nhà nước tại thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 281/2003/QĐ-UB ngày 01 tháng 12 năm 2003 để tiếp tục đơn giản quy trình, rút ngắn thời gian thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt giá khởi điểm để sớm đưa các khu đất ra đấu giá quyền sử dụng đất.

- Phối hợp với Kho bạc Nhà nước thành phố tiếp tục triển khai quyết liệt, có hiệu quả việc thu hồi các khoản nợ tạm ứng ngân sách; có văn bản chỉ đạo các Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước các quận - huyện nhằm quán triệt, thực hiện đồng bộ, chặt chẽ. Hàng tháng có báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tiến độ và kết quả thực hiện.

- Phối hợp các ngành chức năng hoàn chỉnh Tờ trình Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Quỹ phát triển đất, Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất thành phố để tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của các dự án.

- Giao Ban Chỉ đạo 09 (Sở Tài chính) hướng dẫn và phối hợp Ủy ban nhân dân các quận - huyện tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục khi thực hiện việc bán tài sản là nhà, đất và chuyển quyền sử dụng đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để bổ sung nguồn vốn đầu tư cho các dự án cấp bách của quận - huyện và thành phố.

b) Giao Cục Thuế và Hải quan thành phố phối hợp các ngành, các cấp:

- Tập trung triển khai các biện pháp khai thác, quản lý và bồi dưỡng nguồn thu, chống thất thu ngân sách nhà nước; phấn đấu thu ngân sách năm 2011 đạt và vượt tối thiểu 7% so với dự toán ngân sách đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

- Kiểm tra, rà soát các giải pháp triển khai nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2011 đã được Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tại Công văn số 349/UBND-TM ngày 25 tháng 01 năm 2011, khẩn trương xây dựng ngay các giải pháp đồng bộ triển khai trong ngành thuế; trong đó lưu ý việc tăng cường kiểm tra, giám sát trong quản lý thu thuế, chống thất thu thuế; tập trung xử lý các khoản nợ đọng thuế; không để phát sinh số nợ thuế khó đòi mới trong năm 2011; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, thông qua trong quý I năm 2011.

2.2. Rà soát lại nhiệm vụ chi ngân sách năm 2011 phấn đấu tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của 9 tháng còn lại theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ:

a) Giao các lãnh đạo sở - ban - ngành, quận - huyện, các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách:

- Thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách được giao theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu đã ban hành, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí. Không sử dụng ngân sách để trang bị mới xe ô-tô, máy điều hòa nhiệt độ, trang thiết bị văn phòng, phương tiện tài sản có giá trị lớn; giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu,...; không bố trí kinh phí cho các việc chưa thật sự cấp bách; tiết giảm tối đa chi phí hội nghị, hội thảo, tổng kết, sơ kết, đi công tác trong và ngoài nước...

- Không bổ sung ngân sách ngoài dự toán, trừ các trường hợp thực hiện theo chính sách, chế độ của Trung ương và thành phố; phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

b) Giao Sở Tài chính:

- Khẩn trương rà soát lại việc bố trí ngân sách năm 2011, đề xuất giải pháp tiết kiệm chi ngân sách theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, xác định cụ thể các ngành, lĩnh vực cần tập trung thực hành tiết kiệm, số tiết kiệm, lộ trình thực hiện...; trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định trước ngày 15 tháng 3 năm 2011 để gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ trong tháng 3 năm 2011.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân các quận - huyện theo dõi, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí đầu tư của các xã thực hiện thí điểm chương trình nông thôn mới; tiến

độ triển khai các dự án đầu tư theo chỉ đạo của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Triển khai kế hoạch thanh tra ngân sách năm 2011, tập trung công tác thanh tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi tiêu ngân sách và mua sắm, quản lý tài sản công của các cơ quan, đơn vị; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm”.

2.3. Điều hành chặt chẽ và linh hoạt vốn ngân sách thành phố chi cho đầu tư xây dựng cơ bản:

a) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước thành phố thực hiện:

- Không giải quyết tạm ứng kế hoạch vốn năm 2012 từ ngân sách thành phố cho các dự án đầu tư, trừ dự án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai cấp bách và quốc phòng an ninh. Không kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch vốn đầu tư từ ngân sách trong năm 2011, kiên quyết thu hồi để bố trí vốn cho các dự án, công trình hoàn thành trong năm 2011. Không khởi công các công trình, dự án mới theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra, rà soát tiến độ thi công, giải ngân của các dự án đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách và có tính chất ngân sách trên địa bàn thành phố để đề xuất kế hoạch điều hòa vốn; kiên quyết dừng các công trình đầu tư kém hiệu quả, đầu tư dàn trải, chưa cần thiết, tập trung vốn cho các dự án chuyển tiếp, các công trình trọng điểm hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2011 để phát huy hiệu quả đầu tư và hiệu quả xã hội, góp phần tích cực trong tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố.

- Chuẩn bị báo cáo tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ đã được bố trí vốn năm 2011; thiết lập danh mục các công trình, dự án dừng, đình hoãn, giảm tiến độ thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để chuẩn bị làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong tháng 3 năm 2011.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn xã hội hóa, đặc biệt vốn đầu tư nước ngoài vào các dự án trọng điểm, cấp bách của thành phố; rà soát, đề xuất tháo gỡ vướng mắc khi triển khai thực hiện Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thí điểm đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) để đẩy mạnh hình thức đầu tư này trên địa bàn thành phố, góp phần giảm áp lực cho ngân sách thành phố, nâng cao hiệu quả đầu tư trong phát triển cơ sở hạ tầng.

b) Giao Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc các doanh nghiệp trực thuộc thành phố rà soát lại tiến độ triển khai thực hiện các công trình, dự án trong phạm vi quản lý có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ; xây dựng kế hoạch điều chỉnh vốn, tập trung vốn cho các dự án đầu tư vào những công trình cấp bách, hoàn thành trong năm 2011, những lĩnh vực sản xuất - kinh doanh chính của doanh nghiệp, sắp xếp lại danh mục đầu tư để có kế hoạch cân đối vốn cho phù hợp khả năng đầu tư, báo cáo danh mục về Sở Kế hoạch và Đầu tư trong tháng 3 năm 2011 để tổng hợp báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2011.

3. Tập trung thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, đáp ứng cung cầu hàng hóa, bình ổn giá cả thị trường và kiềm chế lạm phát, góp phần ổn định tâm lý xã hội:

3.1. Giao Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Cục Thuế, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố khẩn trương xây dựng Chương trình tiếp xúc với các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhằm lắng nghe và giải quyết theo thẩm quyền đối với những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp.

- Tham mưu kịp thời Ủy ban nhân dân thành phố có kiến nghị với Bộ, ngành Trung ương, Chính phủ cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ các vướng mắc trong việc vay vốn nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh, góp phần bình ổn thị trường và tìm kiếm cơ hội xuất khẩu.

- Tổ chức thực hiện tốt Chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư năm 2011, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm. Tập trung thúc đẩy chương trình xuất khẩu, giảm nhập khẩu nhất là hàng tiêu dùng, xa xỉ.

- Tiến hành tổng kết Chương trình bình ổn thị trường trên địa bàn thành phố thời gian qua và triển khai thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố cả năm 2011 và Tết Nhâm Thìn năm 2012 vào cuối tháng 3 năm 2011.

- Chủ trì, phối hợp với Tổng Công ty Điện lực thành phố và các ngành chức

năng khẩn trương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện việc tiết kiệm sử dụng điện, phân bổ hợp lý để bảo đảm đáp ứng cho các nhu cầu thiết yếu của sản xuất và đời sống.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chủ động nắm bắt thông tin và dự báo chính xác tình hình biến động cung cầu hàng hóa trên địa bàn thành phố, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu: gạo, lương thực, thực phẩm, xăng dầu, phân bón, sữa, thuốc chữa bệnh... để có kế hoạch dự trữ, đối phó kịp thời, không để xảy ra tình trạng biến động giá, đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý, tung tin thất thiệt gây rối loạn thị trường.

3.2. Giao Sở Tài chính:

- Rà soát danh mục các mặt bằng, địa chỉ nhà đất không sử dụng hoặc sử dụng lãng phí để đề xuất đưa vào triển khai quy hoạch phát triển hệ thống bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố đến năm 2020.

- Chủ động, kịp thời nắm thông tin thị trường về giá; tiếp tục củng cố mạng lưới thu thập thông tin (tại các chợ đầu mối, chợ bán lẻ và một số tụ điểm), phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo giá cả thị trường, nhất là các loại hàng hóa thiết yếu thuộc danh mục hàng hóa chương trình bình ổn giá của thành phố. Thường xuyên theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường trong nước và thế giới, đặc biệt là giá các loại nguyên, nhiên, vật liệu quan trọng là đầu vào của nền kinh tế; đề xuất, kiến nghị kịp thời với Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tài chính các biện pháp bình ổn giá theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai công tác đăng ký giá, kê khai giá theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính; công khai thông tin về giá đối với danh mục các nhóm mặt hàng thuộc diện bình ổn giá và các nhóm mặt hàng, dịch vụ do nhà nước định giá.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các ngành chức năng tăng cường kiểm tra thường xuyên và đột xuất, kiểm tra chuyên đề từng ngành hàng, mặt hàng; kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá của các hộ kinh doanh tại các chợ truyền thống, nơi mua bán tập trung, các cửa hàng, đại lý, siêu thị tham gia chương trình bình ổn giá; kiểm tra các doanh nghiệp đã đăng ký, kê khai giá theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính; đặc biệt là đối với 4 mặt hàng: gạo, xăng dầu, sữa, thuốc chữa bệnh.

3.3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập trung chỉ đạo các biện

pháp hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, tập trung vốn đầu tư để thực hiện chương trình nông nghiệp, nông thôn, nông dân; triển khai nhanh và phấn đấu hoàn thành trong năm 2011 các dự án đầu tư xây dựng các xã nông thôn mới.

3.4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở - ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Quyết định số 20/2009/QĐ-UBND về thực hiện các dự án đầu tư trong nước thuộc Chương trình kích cầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. Giao Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để thẩm định, bảo lãnh vay vốn ngân hàng các dự án khả thi của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hướng dẫn hoàn chỉnh các hồ sơ pháp lý đảm bảo các thủ tục để các doanh nghiệp vay vốn ngân hàng, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đảm bảo nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.6. Giao Công ty Đầu tư tài chính nhà nước: tăng cường việc huy động nguồn vốn trong và ngoài nước bên cạnh việc sử dụng hiệu quả các nguồn vốn hiện có, góp phần đảm bảo nguồn vốn đầu tư trên địa bàn thành phố.

3.7. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Công Thương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai chương trình bình ổn giá đối với mặt hàng thuốc chữa bệnh (những mặt hàng thuốc sản xuất trong nước); đánh giá tình hình, nhu cầu sử dụng, đối tượng tham gia, chủng loại thuốc, phương thức thực hiện, gửi Sở Công Thương bổ sung vào Chương trình bình ổn giá năm 2011, trình Ủy ban nhân dân thành phố trong tháng 3 năm 2011.

3.8. Giao Sở Giao thông vận tải nghiên cứu đề xuất phương án điều chỉnh chính sách hỗ trợ giá vé xe buýt để bảo đảm hoạt động xe buýt bình thường, liên tục, không bị gián đoạn, phục vụ tốt nhất việc đi lại của nhân dân, nhất là sinh viên, học sinh, công nhân và người lao động.

3.9. Các Tổng Công ty, Công ty trực thuộc thành phố căn cứ tình hình sản xuất, nhu cầu tiêu dùng, xây dựng kế hoạch sản xuất, dự trữ, lưu thông, phân phối hàng hóa, tập trung vào các loại hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, kinh doanh, đổi mới quản trị doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, bảo đảm giá thành hợp lý, cùng chia sẻ khó khăn đối với người tiêu dùng.

4. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an sinh xã hội và ổn định thị trường:

4.1. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đã được xác định theo Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện rà soát nắm danh sách để có biện pháp hỗ trợ kịp thời đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo; không để họ gặp khó khăn hơn do tác động của việc tăng giá điện, xăng dầu; đảm bảo các đối tượng hộ nghèo nhận hỗ trợ khi giá điện điều chỉnh tăng theo chủ trương của Chính phủ được đầy đủ và kịp thời.

4.2. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp nhằm tạo điều kiện và mở rộng khả năng tiếp cận vay vốn tín dụng đối với người nghèo, khu vực nông nghiệp, xuất khẩu.

4.3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện việc bố trí ngân sách thành phố hỗ trợ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp theo Thông tư số 96/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2009 hướng dẫn chế độ tài chính đối với Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp; hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên theo Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2009 giữa Bộ Y tế và Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế.

4.4. Giao Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp phối hợp Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các quận - huyện có nhiều khu lưu trú, nhà lưu trú công nhân tổ chức khảo sát, nghiên cứu và đề xuất cơ chế, chính sách và biện pháp cụ thể nhằm hỗ trợ giá điện cho công nhân lao động nghèo.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong nội bộ và ngoài xã hội về chủ trương tiết kiệm, góp phần kiềm chế lạm phát:

5.1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các các cơ quan thông tấn, báo chí quán triệt đến từng cán bộ, phóng viên, biên tập viên của cơ quan mình phụ trách về Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch thông tin tuyên truyền của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 23 tháng 02 năm 2011. Các nội dung thông tin trên báo phải phản ánh trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời về các chủ trương, chính sách; đặc biệt là về chủ trương điều hành chính sách tiền tệ, điều hành tỷ giá của các ngành chức năng; định hướng để nhân dân hiểu, đồng tình với chủ trương của Chính phủ, nhận thức đúng ý nghĩa của Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị này. Tuyên truyền có hiệu quả các phong trào

thi đua lao động sản xuất, nâng cao chất lượng các mặt hàng xuất khẩu, tăng cường tiết kiệm năng lượng.

5.2. Các cơ quan chức năng, chính quyền các cấp kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp đưa tin sai sự thật, thiếu chính xác, phao tin đồn nhảm, đưa tin thất thiệt gây mất ổn định xã hội.

5.3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các sở - ngành, các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế thực hiện tốt công tác tư tưởng thông qua việc tuyên truyền, vận động để nhân dân nhận thức đúng, hiểu rõ, tham gia tích cực, thiết thực, tạo đồng thuận cao trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị này; tham gia giám sát các cơ quan chức năng triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; tổ chức cuộc vận động thực hiện tiết kiệm trong nội bộ và toàn xã hội, từng cơ quan, đơn vị, hộ gia đình trên các lĩnh vực để góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định đời sống nhân dân.

6. Về tổ chức thực hiện:

6.1. Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty và doanh nghiệp nhà nước thành phố:

a) Tổ chức quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức đang công tác tại cơ quan, đơn vị về mục tiêu, yêu cầu, nội dung và những giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; Kết luận của Thành ủy; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và các Quyết định về kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2011 và Chỉ thị này; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt 22 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội và môi trường; nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thử thách, hoàn thành tốt Nghị quyết năm 2011 của thành phố.

b) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu cụ thể kế hoạch thực hiện nghiêm túc và triệt để nội dung Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị này, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành ngay trong tháng 3 năm 2011.

c) Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội thành phố 2 tháng đầu năm 2011, các nội dung của Chỉ thị này, tổ chức rà soát các chỉ tiêu chủ yếu của ngành, đơn vị; phân tích đánh giá những mặt làm được, những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân; đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể hàng tháng, quý và tập trung chỉ

đạo điều hành, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương đã đề ra.

6.2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP và Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố và Chỉ thị này; tổng hợp báo cáo hàng tháng, quý; trình Ủy ban nhân dân thành phố vào ngày 15 mỗi tháng đối với báo cáo tháng và ngày 15 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý; tổng hợp báo cáo tổng kết đánh giá trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, thông qua trước ngày 10 tháng 12 năm 2011 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo yêu cầu./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 7****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2011/QĐ-UBND

Quận 7, ngày 04 tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động
của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 7****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2010/TTLT-BTNMT-BNV ngày 02 tháng 02 năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về công tác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 73/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế (mẫu) tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban

nhân dân thành phố về điều chuyển nhiệm vụ, quyền hạn từ ngành tài chính sang ngành tài nguyên môi trường;

Căn cứ Quyết định số 73/2010/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung Quy chế (mẫu) tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 127/TTr-NV ngày 01 tháng 3 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 7.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký ban hành. Quyết định này thay thế Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND 10 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Triều

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động

của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 7

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận 7)*

Chương I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí

Phòng Tài nguyên và Môi trường quận là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Phòng Tài nguyên và Môi trường quận có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân quận; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Chức năng

Phòng Tài nguyên và Môi trường quận tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, rác thải, vệ sinh môi trường, đo đạc, bản đồ.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Tài nguyên và Môi trường quận có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Trình Ủy ban nhân dân quận ban hành các văn bản hướng dẫn việc thực hiện

các quy hoạch, kế hoạch, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý tài nguyên và môi trường; kiểm tra việc thực hiện sau khi Ủy ban nhân dân quận ban hành.

2. Lập quy hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quận và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của phường không thuộc khu vực quy hoạch phát triển đô thị.

3. Thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất cho các đối tượng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận.

4. Theo dõi biến động về đất đai; cập nhật, chỉnh lý các tài liệu và bản đồ về đất đai; quản lý hoạt động của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất quận theo phân cấp của Ủy ban nhân dân quận; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện thống kê, kiểm kê, đăng ký đất đai đối với công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường ở phường; thực hiện việc lập và quản lý hồ sơ địa chính, xây dựng hệ thống thông tin đất đai quận.

5. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức thực hiện bảng giá các loại đất trên địa bàn quận;

6. Tham gia cùng các cơ quan liên quan trong việc xây dựng bảng giá các loại đất, theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo xây dựng bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố; thực hiện việc điều tra, khảo sát giá đất, thống kê giá các loại đất; xây dựng, cập nhật thông tin giá đất, xây dựng cơ sở dữ liệu về giá đất trên địa bàn quận;

7. Hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn xử lý vướng mắc về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; hướng dẫn xác định người sử dụng đất được bồi thường, hỗ trợ hoặc không được bồi thường, hỗ trợ;

8. Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch quận và các cơ quan chuyên môn có liên quan về thực hiện bảng giá các loại đất trên địa bàn quận;

9. Báo cáo Ủy ban nhân dân quận, Sở Tài nguyên và Môi trường (Ban chỉ đạo xây dựng bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố) theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình xây dựng và thực hiện bảng giá các loại đất trên địa bàn quận.

10. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận về bảo vệ tài nguyên đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản.

11. Tổ chức đăng ký, xác nhận và kiểm tra thực hiện cam kết bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường; lập báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ; đề xuất các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề, các cụm công nghiệp, khu du lịch; thu thập, quản lý lưu trữ dữ liệu về tài nguyên nước và môi trường trên địa bàn quận; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường quy định về hoạt động và tạo điều kiện để tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường hoạt động có hiệu quả.

12. Điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp; kiểm tra việc thực hiện trình tự, thủ tục, yêu cầu kỹ thuật trong việc trám lấp giếng.

13. Thực hiện kiểm tra và tham gia thanh tra, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo phân công của Ủy ban nhân dân quận.

14. Giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các hội, các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

15. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về tài nguyên và môi trường, các dịch vụ công trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

16. Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được giao cho Ủy ban nhân dân quận, Sở Tài nguyên và Môi trường.

17. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về tài nguyên và môi trường đối với công chức chuyên môn các phường.

18. Quản lý tổ chức bộ máy, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

19. Quản lý tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

20. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, rác thải, vệ sinh môi trường tại địa phương theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân quận giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường có Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng.

a) Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về thực hiện các mặt công tác chuyên môn và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng.

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của Phòng.

c) Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường quận có Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ nêu trên, đặc điểm tình hình cụ thể, trình độ, năng lực cán bộ, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận tổ chức thành các tổ chuyên môn gồm những công chức được phân công đảm nhận các chức danh công việc trên các mặt công tác của Phòng.

Tùy theo quy mô hoạt động và tính chất công việc và nhân sự cụ thể của địa phương, Ủy ban nhân dân quận có thể bố trí cán bộ phụ trách riêng từng lĩnh vực hoặc kiêm nhiệm các lĩnh vực trên cơ sở tinh gọn, hiệu quả và tiết kiệm.

Điều 4. Biên chế

Căn cứ vào khối lượng công việc và tình hình cán bộ cụ thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xác định từng chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức và phân bổ biên chế cho Phòng Tài nguyên và Môi trường quận cho phù hợp, đảm bảo thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Số lượng biên chế cụ thể của Phòng Tài nguyên và Môi trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định trong tổng số chỉ tiêu biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho quận hàng năm.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Trưởng phòng phụ trách, điều hành toàn bộ các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm. Các Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh.

2. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với các Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

3. Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các cán bộ, chuyên viên giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng cán bộ phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

Điều 6. Chế độ sinh hoạt hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo Phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Sau khi giao ban lãnh đạo Phòng, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và thống nhất lịch công tác.

3. Mỗi tháng họp toàn thể cán bộ, công chức một lần.

4. Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác do lãnh đạo Phòng trực tiếp phê duyệt.

5. Lịch làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan, thể hiện trong lịch công tác hàng tuần, tháng của đơn vị; nội dung làm việc được Phòng chuẩn bị chu đáo để giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan:

Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường, thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và theo yêu cầu của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Cử cán bộ phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại quận khi có yêu cầu.

2. Đối với Ủy ban nhân dân quận:

Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng, Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với Thường trực Ủy ban nhân dân quận về những mặt công tác đã được phân công;

Theo định kỳ phải báo cáo với Ủy ban nhân dân quận về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận:

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng, nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân quận, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, kế hoạch kinh tế - xã hội của quận. Trong trường hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định.

4. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, phường, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của quận:

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, phường, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của quận có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

5. Đối với Ủy ban nhân dân các phường

a) Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân các phường thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

b) Hướng dẫn cán bộ, công chức phường về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực công tác do Phòng quản lý.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường quận có trách nhiệm cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Phòng, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng phù hợp với đặc điểm của địa phương, nhưng không trái với nội dung Quy chế này, trình Ủy ban nhân dân quận ký Quyết định để thi hành.

Điều 9. Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường sau khi được Ủy ban nhân dân quận ký Quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì nghiên cứu đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân quận xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Triều

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2011/QĐ-UBND

Quận 7, ngày 04 tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động
của Phòng Quản lý đô thị quận 7

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 12/2010/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2008/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2008/TTLT-BGTVT-BNV ngày 05 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2008/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 12 năm 2008 của liên Bộ Nội vụ và Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế mẫu tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận, huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ quận tại tờ trình số 127/TTr-NV ngày 01 tháng 3 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận 7.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký ban hành. Quyết định này thay thế Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận 7 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Triều

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động

của Phòng Quản lý đô thị quận 7

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận 7)*

Chương I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí:

Phòng Quản lý đô thị quận là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Phòng Quản lý đô thị quận có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Chức năng:

Phòng Quản lý đô thị quận có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện quản lý nhà nước về: xây dựng; kiến trúc; quy hoạch xây dựng; phát triển đô thị; nhà ở và công sở; vật liệu xây dựng; giao thông; hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phân cấp quản lý (gồm: thông tin liên lạc, cung cấp năng lượng, cấp, thoát nước; công viên, cây xanh; chiếu sáng; bến, bãi đỗ xe đô thị); phòng chống thiên tai (lũ, lụt, bão,...).

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Quản lý đô thị quận có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao:

a) Trình Ủy ban nhân dân quận dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm; các chương trình, đề án, dự án đầu tư xây dựng về phát triển các ngành theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng trên địa bàn; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

b) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính về lĩnh vực được phân công sau khi được ban hành, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách, chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực được phân công.

c) Giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp và thu hồi các loại giấy phép, quyết định cấp đổi số nhà thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân quận.

d) Tổ chức triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng.

đ) Được quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc quận và Ủy ban nhân dân phường, cung cấp số liệu có liên quan đến lĩnh vực quản lý thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng; thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao của Phòng theo quy định của Ủy ban nhân dân quận và các Sở liên quan.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra và đề xuất xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật, thuộc các lĩnh vực được phân công trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động các lĩnh vực được phân công trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân quận.

g) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được phân công cho cán bộ, công chức phường, trên địa bàn.

h) Quản lý tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân quận.

i) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 1 năm và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân quận, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

k) Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố quy định, trong đó có phòng, chống thiên tai (lũ, lụt, bão,...).

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về lĩnh vực xây dựng, quy hoạch, kiến trúc:

a) Giúp và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình, giấy phép thi công và kiểm tra việc xây dựng công trình, thi công theo giấy phép được cấp trên địa bàn quận theo sự phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Tổ chức thực hiện việc giao nộp và lưu trữ hồ sơ, tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, hồ sơ, tài liệu hoàn công công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân quận theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt, hoặc tổ chức lập để Ủy ban nhân dân quận trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng trên địa bàn quận theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức lập, thẩm định Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị thuộc địa giới hành chính của quận để Ủy ban nhân dân quận trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt hoặc Ủy ban nhân dân quận phê duyệt theo phân cấp.

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng các công trình theo Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức công bố, công khai các Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị; cung cấp thông tin về quy hoạch, kiến trúc đô thị; quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng trên địa bàn quận theo phân cấp.

g) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, duy tu, bảo trì, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật (gồm: cấp, thoát nước; công viên, cây xanh; chiếu sáng; bến, bãi đỗ xe đô thị; thông tin liên lạc; cung cấp năng lượng và các công trình khác) trên địa bàn quận theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

h) Giúp Ủy ban nhân dân quận trong việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về nhà ở và công sở; quản lý quỹ nhà ở và quyền quản lý sử dụng công sở trên địa bàn quận theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; tổ chức thực hiện công tác điều tra, thống kê, đánh giá định kỳ về nhà ở và công sở trên địa bàn quận.

i) Phối hợp với Thanh tra Xây dựng quận hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với các công chức Thanh tra Xây dựng phường.

k) Thực hiện công tác thu thập, cập nhật số liệu hiện trạng liên quan đến việc xây dựng phát triển đô thị, về các công trình xây dựng, về cơ sở hạ tầng bao gồm mạng lưới hạ tầng kỹ thuật (giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt, cấp thoát nước, cấp điện, các công trình ngầm...) và hạ tầng xã hội (công trình giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, thương mại dịch vụ, công viên cây xanh...) trên địa bàn quận và quản lý theo quy định.

l) Giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn hoạt động đối với các hội; tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng trên địa bàn quận theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về lĩnh vực giao thông vận tải:

a) Trình Ủy ban nhân dân quận dự thảo: chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn; các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; về phân loại đường theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác do quận chịu trách nhiệm quản lý.

c) Quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải tỏa lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Giao thông vận tải và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận.

đ) Tham gia Ban An toàn giao thông quận; phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không xảy ra trên địa bàn quận.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ khác:

a) Xây dựng kế hoạch trình Ủy ban nhân dân quận tổ chức thực hiện công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai và các công trình phòng, chống lũ, lụt, bão trên địa bàn. Thực hiện nhiệm vụ thường trực của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; tìm kiếm cứu nạn theo quy định; đề xuất phương án, biện pháp và tham gia chỉ đạo việc phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai về lũ, lụt, bão, sạt, lở, hạn hán... trên địa bàn.

b) Phối hợp với thanh tra và các cơ quan kiểm tra, xử lý đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao trên địa bàn quận.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác về các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân quận và theo quy định của pháp luật.

Chương III CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Quản lý đô thị quận có Trưởng phòng phụ trách và không quá 03 Phó Trưởng phòng giúp việc cho Trưởng phòng. Phòng Quản lý đô thị làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

a) Trưởng phòng là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc các Sở liên quan đến chức năng, nhiệm vụ về thực hiện các mặt công tác chuyên môn.

b) Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ; việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

c) Các Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được Trưởng phòng phân công; khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của Phòng. Các Phó Trưởng phòng thực hiện các công việc do Trưởng phòng phân công theo lĩnh vực và liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên những phần việc được phân công phụ trách.

d) Tùy theo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực của cán bộ lãnh đạo Phòng (Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng), trong số các lãnh đạo Phòng phải có ít nhất 01 người được phân công chuyên trách quản lý, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước ngành xây dựng và theo chuyên ngành cụ thể.

2. Cán bộ, công chức chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác quản lý đô thị trên địa bàn quận được bố trí tương xứng với nhiệm vụ được giao.

3. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ nêu trên, đặc điểm tình hình cụ thể đơn vị, trình độ, năng lực cán bộ, Phòng Quản lý đô thị quận tổ chức thành các Tổ gồm những công chức được phân công đảm nhận các chức danh công việc trên các mặt công tác:

- Tổ Cấp giấy phép xây dựng;
- Tổ Quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị;
- Tổ Quản lý nhà ở và công sở;
- Tổ Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Tổ Hành chính, quản trị.

Tùy theo quy mô hoạt động và tính chất công việc và nhân sự cụ thể của địa phương, Ủy ban nhân dân quận có thể phân công cán bộ phụ trách riêng từng lĩnh vực hoặc kiêm nhiệm các lĩnh vực trên cơ sở tinh gọn, hiệu quả và tiết kiệm.

Điều 4. Biên chế

Căn cứ vào khối lượng công việc và tình hình cán bộ cụ thể để xác định từng chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức để phân bổ biên chế cho phù hợp, đảm bảo thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Số lượng biên chế cụ thể làm công tác quản lý ngành của Phòng Quản lý đô thị do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định trên cơ sở chỉ tiêu biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho quận hàng năm.

Chương IV **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Trưởng phòng phụ trách, điều hành tất cả các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm. Các Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh.

2. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với các Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

3. Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các cán bộ, chuyên viên giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng cán bộ phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

Điều 6. Chế độ sinh hoạt hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo Phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Sau khi giao ban lãnh đạo Phòng, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và thống nhất lịch công tác.

3. Mỗi tháng họp toàn thể cơ quan một lần.

4. Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác do lãnh đạo Phòng trực tiếp phê duyệt.

5. Lịch làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan phải thể hiện trong lịch công tác hàng tuần, tháng của đơn vị; nội dung làm việc được Phòng chuẩn bị chu đáo để kịp thời giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban nhân dân quận:

Phòng Quản lý đô thị chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ công tác của Phòng. Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với Ủy ban nhân dân quận về những mặt công tác đã được phân công;

Theo định kỳ phải báo cáo với Ủy ban nhân dân quận về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

2. Đối với Sở, ngành thành phố:

Phòng Quản lý đô thị chịu sự hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở liên quan; báo cáo kết quả hoạt động công tác chuyên môn định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Giám đốc các Sở liên quan.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận:

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng, nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân quận nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận. Trường hợp chủ trì phối hợp công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng Phòng Quản lý đô thị chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định.

4. Đối với Ủy ban nhân dân phường:

a) Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

b) Hướng dẫn cán bộ phường về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực công tác do Phòng quản lý.

5. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức hội của quận:

a) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường thực hiện công tác giám sát đầu tư của cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2005 về việc ban hành quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

b) Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, phường, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức hội của quận có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Phòng Quản lý đô thị quận có trách nhiệm cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Phòng, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức và người lao động của Phòng phù hợp với đặc điểm của địa phương, nhưng không trái với nội dung Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định để thi hành.

Điều 9. Trưởng Phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị sau khi được Ủy ban nhân dân quận quyết định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì nghiên cứu đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân quận xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp sau khi có sự thỏa thuận của Trưởng Phòng Nội vụ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Triều

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2011/QĐ-UBND

*Bình Chánh, ngày 22 tháng 01 năm 2011***QUYẾT ĐỊNH****Về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội
và ngân sách Huyện, Chương trình công tác năm 2011
của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2010/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2011; Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân Thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 82/2010/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2011; Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2011 của UBND thành phố về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011;

Căn cứ Chỉ thị số 03/2011/CT-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu để thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Huyện, tại Tờ trình số 86/TTr-VP ngày 21 tháng 01 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Huyện, Chương trình công tác năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc ngành dọc quản lý trên địa bàn Huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - thị trấn, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch, Chương trình công tác này để xây dựng Kế hoạch, Chương trình cụ thể, nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc ngành dọc quản lý trên địa bàn Huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Trọng Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội
và ngân sách huyện Bình Chánh năm 2011**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND

ngày 22 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh)

Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - thị trấn tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

I. Tập trung xây dựng và triển khai các Chương trình, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bình Chánh lần thứ 4, khóa X (nhiệm kỳ 2010 - 2015)

1.1. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện và UBND các xã, thị trấn, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bình Chánh lần thứ 4, khóa X (nhiệm kỳ 2010 - 2015) đề ra.

1.2. Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Thường trực Ủy ban nhân dân Huyện tiếp tục tập trung giải quyết dứt điểm các công việc tồn đọng, kéo dài; khẩn trương triển khai thực hiện các Chương trình, Công trình trọng điểm; tập trung chỉ đạo và kiểm tra thường xuyên tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, các Kế hoạch, Chương trình đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.

II. Thực hiện các giải pháp góp phần tăng cường ổn định và thúc đẩy kinh tế phát triển

1. Tăng cường phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần ổn định kinh tế, bình ổn giá cả thị trường

1.1. Giao Phòng Kinh tế

a) Chủ trì tham mưu UBND Huyện Kế hoạch thu hút đầu tư phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, các dịch vụ có tiềm năng phát triển, nhưng chưa khai

thác hết, như: dịch vụ hợp tác xã tín dụng nhân dân, dịch vụ kho tàng, bến bãi; dịch vụ du lịch gắn với việc xây dựng các công trình văn hóa, lịch sử và nông nghiệp, nông thôn.

b) Phối hợp Phòng Quản lý đô thị rà soát quy hoạch để lập Đề án kêu gọi đầu tư các Trung tâm thương mại, chợ nông thôn; tạo điều kiện cho các tổ chức kinh doanh, các siêu thị phát triển mạng lưới bán lẻ trên địa bàn Huyện. Tạo lập mối liên kết giữa nhà sản xuất với tổ chức phân phối để hình thành những kênh lưu thông hàng hóa ổn định, góp phần quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

c) Triển khai thực hiện tốt Chương trình bình ổn giá trong năm 2011; khuyến khích doanh nghiệp xây dựng kế hoạch mở rộng mạng lưới phân phối, bố trí các điểm bán hàng bình ổn giá tại các chợ truyền thống, khu dân cư, khu chế xuất, khu công nghiệp và tại các xã. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” và báo cáo đánh giá kết quả cuộc vận động.

d) Phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị liên quan tăng cường công tác quản lý thị trường, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, các hành vi đầu cơ, găm hàng, nâng giá, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm, hàng trốn thuế.

e) Tham mưu tổ chức thực hiện và sơ kết 03 năm triển khai Chỉ thị số 06-CT/HU ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Huyện ủy về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Huyện.

1.2. Giao Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Huyện thực hiện hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án Khu Công nghiệp Phong Phú và phối hợp thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án Cụm Công nghiệp Đa Phước.

2. Tập trung đầu tư hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển nông thôn và nâng cao đời sống nhân dân

Giao Phòng Kinh tế

a) Tham mưu UBND Huyện phối hợp tổ chức thực hiện và sơ kết 02 năm Chương trình phối hợp giữa UBND Huyện và Hội Nông dân Huyện về thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Bộ Chính trị về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Tham mưu UBND Huyện tiếp tục thực hiện Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, cơ cấu cây trồng vật nuôi có giá trị cao tại các xã - thị trấn; đẩy mạnh tổ chức thực hiện Đề án xây dựng xã Nông thôn mới Tân Nhựt và triển khai

thực hiện Đề án xây dựng xã Nông thôn mới: Đa Phước, Qui Đức, Bình Chánh, Bình Lợi; hoàn thành quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Huyện.

c) Tham mưu UBND Huyện xây dựng Phương án chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; thường xuyên kiểm tra, phát hiện và đề xuất sửa chữa kịp thời hệ thống đê điều, công trình phòng, chống lụt bão, triều cường và công trình thủy lợi. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước, công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng.

d) Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường tiếp tục triển khai Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; thực hiện đánh giá tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh, rà soát địa điểm đầu tư, xây dựng trạm cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn Huyện.

3. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển

3.1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn là chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư phải tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng công trình và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước.

Giao Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình tập trung triển khai các công trình trọng điểm do Ban làm chủ đầu tư theo Kế hoạch đề ra. Định kỳ hàng tháng, báo cáo tiến độ thực hiện và các vướng mắc, khó khăn (nếu có), để Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, chỉ đạo.

3.2. Giao Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Huyện chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án bồi thường theo kế hoạch, đặc biệt các công trình trọng điểm.

3.3. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Phối hợp các đơn vị liên quan rà soát các danh mục dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước, đảm bảo sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đồng thời, nâng cao chất lượng và hiệu quả đầu tư, đặc biệt chú trọng nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư Nhà nước. Ưu tiên vốn để triển khai thực hiện đúng tiến độ các công trình, chương trình trọng điểm, các công trình chuyển tiếp có khả năng hoàn thành trong năm 2011, các công trình đầu tư cho các xã nghèo, xã nông thôn mới.

b) Phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn các dự án đầu tư từ ngân sách Nhà nước trên tất cả các khâu:

quy hoạch, lập dự án, thẩm định, thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán, bảo đảm việc quản lý, sử dụng vốn một cách hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai thực hiện nghiêm túc công tác giám sát cộng đồng kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử phạt vi phạm, đồng thời đưa ra những kiến nghị, đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư.

3.4. Giao Phòng Quản lý đô thị khẩn trương tham mưu UBND Huyện công bố Quy hoạch phát triển chung, tỷ lệ 1/5000 được phê duyệt theo quy định; đẩy nhanh lập quy hoạch xây dựng chi tiết 1/2000; tập trung các giải pháp, phấn đấu hoàn thành quy hoạch diêm dân cư nông thôn xã Tân Nhựt, Qui Đức.

4. Về lĩnh vực thuế, tài chính

4.1. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định Luật Ngân sách Nhà nước, đúng dự toán được duyệt, hạn chế bổ sung dự toán, nhằm đảm bảo quá trình điều hành ngân sách ổn định, hiệu quả; theo dõi tiến độ thu ngân sách Nhà nước, tốc độ tăng trưởng thu ngân sách, kịp thời tham mưu UBND Huyện biện pháp đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu pháp lệnh được giao và phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bình Chánh đề ra.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản công; tập trung thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

4.2. Giao Chi Cục Thuế

a) Tăng cường rà soát, xác định và phân loại nợ thuế, có kế hoạch cụ thể để đôn đốc thu, nộp nợ thuế; giải quyết kịp thời các vướng mắc trong lĩnh vực thuế, tạo điều kiện cho các cơ sở kinh doanh đẩy mạnh hoạt động kinh doanh.

b) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về thu ngân sách Nhà nước, từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản lý và thu thuế trên địa bàn Huyện.

4.3. Đề nghị Kho bạc Nhà nước kiểm tra chặt chẽ việc chấp hành dự toán chi của các đơn vị và kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về thu phí, lệ phí.

III. Triển khai kịp thời các chính sách bảo đảm phúc lợi, an sinh xã hội; phát triển các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội

1. Bảo đảm phúc lợi xã hội và an sinh xã hội

1.1. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tham mưu UBND Huyện Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình giảm nghèo, tăng hộ khá; đảm bảo các chính sách phúc lợi, an sinh xã hội áp dụng đúng đối tượng và có hiệu quả. Tập trung các biện pháp giảm nghèo tại các địa phương có tỷ lệ hộ nghèo và số hộ cận nghèo cao, bảo đảm giảm nghèo, thoát nghèo bền vững.

b) Phối hợp UBND các xã, thị trấn kịp thời chăm lo Tết cho các đối tượng theo quy định. Đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa, tích cực chăm lo cho đối tượng thuộc diện chính sách, các đối tượng xã hội, người già, người khuyết tật, trẻ em mồ côi, cơ nhỡ. Chủ động phát huy nội lực, kết hợp với việc huy động các doanh nghiệp đầu tư các dịch vụ xã hội, nhằm tăng khả năng tiếp cận của người nghèo đối với các dịch vụ này.

c) Phối hợp các đơn vị liên quan huy động các nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo vay để làm ăn; hướng dẫn hộ nghèo cách làm ăn theo hướng điều chỉnh cơ cấu vay vốn theo ngành nghề có hiệu quả, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương và theo khả năng, quy mô, trình độ sản xuất từng hộ, trong đó Quỹ xóa đói giảm nghèo tập trung cho vay nhóm đối tượng có thu nhập từ 8 triệu đồng/người/năm trở xuống và nguồn tín dụng ngân hàng chính sách xã hội, Quỹ tín dụng các đoàn thể và Quỹ quốc gia về việc làm (dành 30%) cho nhóm đối tượng có thu nhập trên 8 triệu đến 12 triệu đồng/người/năm vay.

d) Tham mưu UBND Huyện xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện chủ đề “Năm 2011 - Năm vì trẻ em”. Thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, lang thang, lao động trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em. Nhân rộng mô hình xã phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em, các mô hình về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

e) Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục người sau cai nghiện tại nơi cư trú. Đẩy mạnh việc thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm nhằm thu hút người tái hòa nhập cộng đồng và thân nhân đến sinh hoạt.

1.2. Giao Trung tâm Dạy nghề tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, chú trọng đào tạo nghề nhằm tăng cường đội ngũ lao động có đào tạo cả về quy mô và chất lượng; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực; thực hiện liên kết chặt chẽ giữa các cơ sở sử dụng lao động, cơ sở đào tạo; phát triển hình thức tay nghề thông qua hợp đồng đào tạo; điều chỉnh cơ cấu đào tạo phù hợp

với định hướng phát triển kinh tế - xã hội; Quan tâm đào tạo nghề cho lao động nông thôn; thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

2. *Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội*

2.1. *Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo*

a) Xây dựng Kế hoạch thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, có kế hoạch thu hút giáo viên công tác tại Huyện; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường; tiếp tục có biện pháp tăng cường nề nếp, kỷ cương, ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng bạo lực và tệ nạn xã hội trong trường học.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện Kế hoạch tổ chức thực hiện hiệu quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tổ chức kiểm tra, quản lý chặt chẽ hoạt động của khối mầm non ngoài công lập.

2.2. *Giao Phòng Y tế*

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc tốt sức khỏe nhân dân; chủ động phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng và giá thuốc; công tác quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng các mô hình cung cấp thực phẩm an toàn.

b) Tham mưu tăng cường hoạt động kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng các mô hình cung cấp thực phẩm an toàn. Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động y học cổ truyền trong các cơ sở y tế công lập. Tổ chức hậu kiểm, giám sát hoạt động của các cơ sở ngành y dược tư nhân theo đúng quy định pháp luật.

c) Thực hiện tốt các chương trình Quốc gia về chăm sóc sức khỏe có mục tiêu; tiến tới hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về sức khỏe y tế; hoàn thiện quy hoạch đào tạo cán bộ y tế theo chuyên ngành. Tăng cường công tác điều trị, công tác dự báo và phòng, chống các loại dịch bệnh khác.

2.3. **Giao Phòng Văn hóa và Thông tin** tham mưu UBND Huyện tăng cường xây dựng môi trường văn hóa đô thị - nông thôn lành mạnh. Phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở”. Xây dựng ý thức giữ gìn môi trường văn minh nơi công cộng, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên.

IV. *Tăng cường công tác quản lý đô thị, bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững*

1. *Về công tác quản lý đô thị*

1.1. Giao Phòng Quản lý đô thị

a) Thực hiện cơ chế minh bạch hóa thông tin: công khai quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và công năng sử dụng công trình các dự án trên địa bàn Huyện.

b) Tập trung công tác lập Đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/5000 huyện Bình Chánh; tiếp tục triển khai các dự án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/2000 dự án quy hoạch Điểm dân cư nông thôn xã Tân Nhựt và triển khai hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện và thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch Dự án quy hoạch Điểm dân cư nông thôn xã Qui Đức, Bình Lợi, Bình Chánh và Đa Phước.

c) Tham mưu Đề án chỉnh trang mỹ quan đô thị dọc 02 bên tuyến Quốc lộ 1A;

d) Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở người thu nhập thấp, khu lưu trú cho công nhân.

e) Phối hợp với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn và Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường thành phố thực hiện phát triển, nâng cấp, xây dựng 6 tuyến cấp nước sinh hoạt phục vụ nhân dân địa phương.

1.2. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND Huyện tiếp tục tập trung công tác giải quyết hồ sơ nhà, đất cho tổ chức và công dân đúng quy định và chấm dứt tình trạng hồ sơ trễ hạn.

1.3. Giao Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng chủ động phối hợp các đơn vị có liên quan tổng hợp các vướng mắc về phát sinh trong thực tế, để kịp thời tham mưu UBND Huyện kiến nghị UBND thành phố tháo gỡ, điều chỉnh chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư cho phù hợp thực tế địa phương.

1.4. Giao Thanh tra Xây dựng Huyện tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng, kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng theo quy định, theo Chỉ thị số 03/2010/CT-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2010 về tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng trên địa bàn huyện Bình Chánh.

2. Về công tác quản lý tài nguyên và môi trường

2.1. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường

a) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các nguồn nước thải ra sông, kênh, rạch; xử lý nghiêm và triệt để các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường và chất thải nguy hại, chất thải y tế; buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả và các hình thức xử lý theo quy định, theo Chỉ thị số 04/2010/CT-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2010 về tăng cường công tác quản lý Nhà nước về môi trường trên địa bàn huyện

Bình Chánh. Tham mưu UBND Huyện Kế hoạch phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện và các đoàn thể tăng cường vận động toàn dân tham gia bảo vệ môi trường.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, kiểm tra, giám sát về lĩnh vực quản lý Nhà nước về môi trường.

c) Tham mưu UBND Huyện Kế hoạch tổ chức Hội nghị chuyên đề nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu gom, vận chuyển rác dân lập.

2.2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác bảo vệ môi trường; chú trọng công tác truyền thông, nâng cao nhận thức ở các cộng đồng dân cư, trường học, bệnh viện và các cơ sở kinh doanh, khuyến khích tham gia vào các hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, giảm thiểu, tái chế để tái sử dụng chất thải rắn, hạn chế sử dụng túi ni lông không phân hủy, không đổ rác, đổ nước bẩn bừa bãi, xây dựng “Khu phố không rác”.

V. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước

1. Giao Phòng Nội vụ

1.1. Tham mưu UBND Huyện tiếp tục triển khai đồng bộ, nâng cao chất lượng thực hiện có hiệu quả cơ chế “một cửa”; chuẩn hóa việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” theo mô hình thống nhất đầu mối là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân Huyện. Mở rộng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đến các xã, thị trấn; từng bước mở rộng liên thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý Nhà nước và cung cấp các dịch vụ cho nhân dân và doanh nghiệp.

1.2. Tham mưu Kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Cán bộ, công chức; Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng điều hành, thực hiện công vụ và giáo dục đạo đức, phẩm chất chính trị cho cán bộ, công chức.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất, kiên quyết xử lý những hành vi kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, nhũng nhiễu, có thái độ cửa quyền, quan liêu đối với nhân dân và doanh nghiệp.

2. Giao các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện và UBND các xã, thị trấn nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tốt yêu cầu lãnh đạo, quản lý, nhằm không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý

Nhà nước. Thực hiện nghiêm túc và khai thác tối ưu nhất các tiện ích của Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc áp dụng tại huyện Bình Chánh.

VI. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội

1. Giao Ban Chỉ huy Công an Huyện

1.1. Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự Huyện cùng các ngành liên quan xây dựng các phương án cụ thể, phù hợp để giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Chủ động phát hiện, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

1.2. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt (số vụ, số người chết và số người bị thương), kéo giảm ùn tắc, ùn ứ giao thông, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền ý thức tự giác chấp hành Luật Giao thông đường bộ trong nhân dân.

1.3. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu “3 giảm” gắn với việc thực hiện các chương trình văn hóa - xã hội của địa phương. Đẩy mạnh công tác chuyển hóa địa bàn, tụ điểm phức tạp về tệ nạn ma túy, mại dâm, cờ bạc.

1.4. Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện và các đoàn thể Huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tập trung xây dựng xã - thị trấn trong sạch, vững mạnh, không có tệ nạn xã hội. Cùng cố hoạt động các câu lạc bộ, đội nhóm, nhằm thu hút người tái hòa nhập cộng đồng tham gia sinh hoạt, tư vấn, giáo dục, để tránh tái nghiện.

2. Giao Ban Chỉ huy Quân sự Huyện

2.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới; chủ động đấu tranh đập tan mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; không để bị động bất ngờ; gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm an ninh, quốc phòng, xây dựng phòng thủ vững chắc, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

2.2. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ với chất lượng ngày càng cao; hoàn thành tốt công tác giao quân năm 2011, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ số lượng, bảo đảm chất lượng; bồi dưỡng kiến thức an ninh - quốc phòng cho đối tượng 3 đạt 100% chỉ tiêu được giao. Giáo dục an ninh - quốc phòng cho đối tượng 4 và đối tượng 5 đạt 90% trở lên.

2.3. Tổ chức diễn tập chiến đấu trị an cho 5 xã - thị trấn; huấn luyện dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên đạt 100% chỉ tiêu được giao; tuyển chọn và gọi công dân nam nhập ngũ, trong đó có 2% là đảng viên; kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ, trong đó đảng viên là 15,8%, đoàn viên là 64%.

VII. Thực hành dân chủ; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Thực hành dân chủ trong bộ máy Nhà nước

1.1. Giao Phòng Nội vụ

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân hiểu rõ quy chế thực hiện dân chủ cơ sở; Công khai, minh bạch trong hoạt động của Ủy ban nhân dân Huyện và Ủy ban nhân dân xã - thị trấn.

b) Duy trì thực hiện chế độ khảo sát về sự hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp đối với hoạt động quản lý Nhà nước, qua đó kịp thời kiến nghị UBND Huyện chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, yếu kém của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện trong việc phục vụ nhân dân.

1.2. Giao thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tăng cường chỉ đạo đổi mới lề lối làm việc, tiếp công dân, giải quyết các công việc có liên quan đến quyền và lợi ích của người dân được giải quyết đúng quy định.

2. Thực hiện kiên quyết các biện pháp phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

2.1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn căn cứ nội dung Kế hoạch ban hành kèm Quyết định số 04/2009/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng của địa phương, ngành, đơn vị mình. Thực hiện công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản công, quản lý dự án đầu tư; quản lý tài chính và ngân sách Nhà nước, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; quản lý và sử dụng nhà đất và tài sản công.

2.2. Giao Thanh tra Huyện

a) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát các đơn vị khi phát hiện các trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí. Triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2011, tăng cường thanh tra 4 lĩnh vực trọng tâm: đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử

dụng đất đai, quản lý thu chi ngân sách, quản lý tài sản công. Đồng thời, thanh tra đột xuất đối với một số lĩnh vực mà dư luận và nhân dân quan tâm.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Huyện tập trung thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo công tác tiếp công dân thường xuyên theo quy định; nắm chắc tình hình khiếu kiện đông người và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý kịp thời các tình huống phức tạp.

IX. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào Quyết định này của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn xây dựng Kế hoạch hành động cụ thể của ngành, đơn vị, địa phương; trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ và phân công người chịu trách nhiệm từng phần việc; hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình và báo cáo theo quy định. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Huyện tổng hợp các Kế hoạch, Chương trình hành động năm 2011 của các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn, chậm nhất đến hết tháng 02 năm 2011.

2. Định kỳ hàng quý, Ủy ban nhân dân Huyện tổ chức làm việc với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn; hàng tháng tổ chức làm việc các buổi chuyên đề giải quyết các vấn đề cấp bách, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu và công việc được giao.

3. Trước ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 11 năm 2011, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện, thông qua Văn phòng Ủy ban nhân dân Huyện. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, Phòng Nội vụ đánh giá mức độ hoàn thành của từng cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện theo quy định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Trọng Tuấn

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2011 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH ⁽²⁹⁷⁴⁾

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND

ngày 22 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh)

Nội dung	Phân công		Thời gian thông qua
	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	
1- LĨNH VỰC KINH TẾ			
1.1- Thông qua Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I, 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đến cuối năm	Văn phòng UBND Huyện	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Huyện	Giữa tháng 3, Giữa tháng 6
1.2- Thông qua Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2011 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012	Văn phòng UBND Huyện	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Huyện	Giữa tháng 9, Giữa tháng 12
1.3- Tình hình thực hiện thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Chi Cục thuế, Phòng Tài chính Kế hoạch	Kho bạc Nhà nước	Hàng quý
1.4- Tiến độ giải ngân trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011	Phòng Tài chính Kế hoạch	Kho bạc Nhà nước	Hàng quý
1.5- Thông qua báo cáo dự toán thu ngân sách Huyện và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2012	Chi Cục thuế, Phòng Tài chính Kế hoạch	Kho bạc Nhà nước	Đầu tháng 11
1.6- Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và tình hình thực hiện mô hình kinh tế trang trại	Phòng Kinh tế	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị	Hàng quý

1.7- Tiếp tục thực hiện và sơ kết 02 năm Chương trình hành động thực hiện Quyết định 10/2009/QĐ-UBND của UBND Thành phố về nông nghiệp, nông dân, nông thôn	Phòng Kinh tế	Thành viên BCD Nông nghiệp và PTNT Huyện	Hàng quý, Tháng 5
1.8- Tiếp tục thực hiện Đề án xây dựng xã nông thôn mới, xã Tân Nhựt	UBND xã Tân Nhựt	Thành viên BCD Đề án Nông thôn mới	Hàng quý
1.9- Xây dựng triển khai Đề án Nông thôn mới, tại 04 xã Bình Chánh, Bình Lợi, Qui Đức, Đa Phước	Phòng Kinh tế , UBND xã Bình Lợi, Qui Đức, Đa Phước, Bình Chánh	Thành viên BCD Đề án Nông thôn mới Bình Chánh	Hàng tháng
1.10- Xây dựng quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Huyện	Phòng Kinh tế	Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Hội Nông dân	Tháng 5
1.11- Tiếp tục thực hiện và sơ kết 04 năm thực hiện Chỉ thị 06-CT/HU về tăng cường lãnh đạo củng cố, xây dựng và phát triển kinh tế tập thể	Phòng Kinh tế	Thành viên BCD Phát triển kinh tế tập thể Huyện	Hàng quý, Cuối tháng 11
1.12- Tiến độ triển khai thực hiện các Chương trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ X , nhiệm kỳ 2010 - 2015	Thanh tra Xây dựng, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế	Phòng Quản lý đô thị	Hàng quý
1.13- Thông qua Đề án “Đẩy mạnh thu hút đầu tư trên địa bàn Huyện”	Phòng Tài chính Kế hoạch	Phòng Kinh tế, Phòng Quản lý đô thị	Đầu tháng 5
1.14- Tình hình thực hiện và sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị 08-CT/HU ngày 28/10/2009 của Huyện ủy về tổ chức Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”	Phòng Kinh tế	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện	Hàng quý Giữa tháng 10

2- LĨNH VỰC ĐÔ THỊ - MÔI TRƯỜNG			
2.1- Các dự án giao thông tồn đọng, kéo dài (đường Hoàng Phan Thái, Nguyễn Cửu Phú, Thế Lữ, Dương Đình Cúc, Bờ Tây Kênh An Hạ, Tân Túc, Nguyễn Hữu Trí, Xây dựng hệ thống thủy lợi Khu B, xã Bình Lợi, xây dựng cầu kênh xáng Ngang, xã Bình Lợi)	Ban Quản lý ĐTXDCT	Phòng Quản lý đô thị, Ban Bồi thường GPMB, Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Bình Chánh, Tân Kiên, Phạm Văn Hai, Tân Nhựt, Bình Lợi và thị trấn Tân Túc	Hàng tháng
2.2- Dự án Đầu tư Xây dựng Trung tâm hành chính Huyện (thi tuyển kiến trúc và xây dựng Trụ sở Huyện ủy - Ủy ban nhân dân huyện; dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật,...)	Ban Quản lý ĐTXDCT	Phòng Quản lý đô thị	Hàng tháng
2.3- Dự án Khu tưởng niệm liệt sỹ Mậu Thân 1968 (Bồi thường, giải phóng mặt bằng; San lấp mặt bằng, Đầu tư hạ tầng)	Ban Quản lý ĐTXDCT, Ban Bồi thường GPMB	Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Tân Nhựt	2 lần /quý
2.4- Thí điểm thực hiện Đề án Chinh trang đô thị Quốc lộ 1A	Phòng Quản lý đô thị	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Bình Chánh, An Phú Tây, Tân Quý Tây, Tân Kiên và thị trấn Tân Túc	Hàng quý
2.5- Thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn Huyện	Phòng Tài chính Kế hoạch	Ban Quản lý ĐTXDCT, Công ty Dịch vụ Công ích, Kho bạc Nhà nước, Phòng Quản lý đô thị	Hàng tháng
2.6- Tình hình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư đối với các Dự án trọng điểm, từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn Huyện	Ban Bồi thường GPMB	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài chính Kế hoạch	Hàng quý

2.7- Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Nhi đồng, tại xã Tân Kiên	Ban Bồi thường GPMB,	Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính Kế hoạch, UBND xã Tân Kiên	2 lần /quý
2.8- Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư đối với Dự án mở rộng Tỉnh Lộ 10 và Dự án Tỉnh lộ 10B	Ban Bồi thường GPMB	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài chính Kế hoạch, UBND xã Bình Lợi, Lê Minh Xuân, Phạm Văn Hai	2 lần /quý
2.9- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư đối với Dự án Khu sinh thái văn hóa hồ Vĩnh Lộc	Ban Bồi thường GPMB	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài chính Kế hoạch, UBND xã Phạm Văn Hai, Vĩnh Lộc A, Vĩnh Lộc B	2 lần /quý
2.10- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư đối với Dự án bến xe khách miền Tây, tại xã Tân Quý Tây	Ban Bồi thường GPMB	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài chính Kế hoạch, Ủy ban nhân dân xã Tân Quý Tây	2 lần /quý
2.11- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư đối với Dự án nâng cấp Quốc lộ 50	Ban Bồi thường GPMB	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài chính Kế hoạch, UBND xã Bình Hưng, Đa Phước, Phong Phú, Qui Đức	2 lần /quý
2.12- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án tuyến đường nối Đại lộ Võ Văn Kiệt và đường ô tô cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương	Ban Bồi thường GPMB,	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài chính Kế hoạch, UBND xã Tân Kiên	2 lần /quý

2.13- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình và Bệnh viện Mắt Kỹ thuật cao tại khu 6A, xã Bình Hưng huyện Bình Chánh thuộc khu đô thị mới Nam thành phố	Ban Bồi thường GPMB	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Bình Hưng	2 lần /quý
2.14- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Khu đô thị Sing - Việt	Ban Bồi thường GPMB	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Lê Minh Xuân	Hàng tháng
2.15- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Khu liên hợp xử lý rác Đa Phước	Ban Bồi thường GPMB	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Đa Phước	2 lần /quý
2.16- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án trạm điều hành đường ô tô cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương	Ban Bồi thường GPMB,	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, UBND xã An Phú Tây	Hàng tháng
2.17 Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án khu dân cư, tái định cư Vĩnh Lộc A, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc mở rộng	Ban Bồi thường GPMB,	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, UBND xã Vĩnh Lộc A	2 lần /quý
2.18- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng và môi trường trên địa bàn Huyện	Thanh tra Xây dựng, Phòng Tài nguyên và Môi trường	Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế, Công an Huyện, Điện lực Bình Chánh, UBND xã - thị trấn	Định kỳ 2 tuần/lần, 6 tháng sơ kết
2.19- Đầu tư tôn tạo, nâng cấp, xây dựng các khu di tích lịch sử trên địa bàn Huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Ban Quản lý ĐTXDCT, Phòng Tài chính Kế hoạch	Cuối tháng 6

2.20- Tiến độ chuyển nhượng nhà, đất của trên địa bàn Huyện theo Quyết định 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ	Phòng Tài chính Kế hoạch	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Công ty TNHH Một thành viên DVCI, UBND 16 xã - thị trấn	Hàng quý
2.21- Báo cáo 2 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 13-NQ/HU về tăng cường lãnh đạo bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa và phát triển đô thị	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Công an Huyện, UBND xã - thị trấn	Đầu tháng 4
2.22- Công tác quản lý, sử dụng đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn Huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính Kế hoạch	Phòng Quản lý đô thị, UBND xã - thị trấn	Tháng 9
2.23 Họp giao ban Ban chỉ đạo tái định cư	Phòng Quản lý đô thị	Ban Bồi thường GPMB, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Cty TNHH Một thành viên DVCI	Hàng quý
3- LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI			
3.1- Công tác chăm lo Tết Tân Mão năm 2011	Trung tâm Văn hóa TDTT, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính Kế hoạch	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện, UBND các xã - thị trấn	Tháng 1

3.2- Thực hiện Chủ đề “Năm vì trẻ em”	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Y tế, Phòng Tài chính Kế hoạch, Huyện đoàn, Nhà Thiếu nhi, UBND các xã - thị trấn	Hàng tháng
3.3- Công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội	Công an Huyện	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện và UBND các xã - thị trấn	Hàng tháng
3.4- Sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”	Công an Huyện		Đầu tháng 11
3.5- Kết quả thực hiện Chương trình “Giảm nghèo, tăng hộ khá”	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Thành viên Ban GN, THK Huyện, Ban GN, THK các xã - thị trấn	Hàng quý
3.6- Thực hiện Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn Huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện và UBND các xã - thị trấn	Hàng quý
3.7- Thực hiện Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn Huyện	Phòng Y tế	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện công tác DS-KHHGD và UBND các xã - thị trấn	Giữa tháng 6, Giữa tháng 12
3.8- Công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo trên địa bàn Huyện	Phòng Nội vụ	Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện, Công an Huyện, Quân sự Huyện, UBND các xã - thị trấn	Hàng quý

3.9- Công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn Huyện	Phòng Y tế	Thành viên Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh, UBND các xã - thị trấn	Hàng tháng
3.10- Tình hình chuẩn bị khai giảng năm học 2011-2012	Phòng Giáo dục và Đào tạo		Giữa tháng 7
4- LĨNH VỰC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN - QUỐC PHÒNG AN NINH			
4.1- Công tác an toàn giao thông và thực hiện Tháng an toàn giao thông quốc gia - năm 2011	Công an Huyện	Thành viên Ban An toàn giao thông Huyện	Hàng tháng – Tháng 9
4.2- Công tác cải cách hành chính	Phòng Nội vụ	Thành viên BCD cải cách hành chính	Cuối tháng 6, Cuối tháng 12
4.3- Triển khai phần mềm quản lý công tác xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Huyện; Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Huyện.	Thanh tra Huyện	Thanh tra thành phố, Văn phòng Tiếp Công dân thành phố, Hội đồng Bồi thường, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Huyện, UBND xã-thị trấn	Cuối tháng 3
4.4- Kết luận các Đoàn Thanh tra, Tổ kiểm tra	Đoàn Thanh tra	Đối tượng thanh tra; cơ quan liên quan	Cuối tháng 2
4.5- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân	Thanh tra Huyện	Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện và các xã - thị trấn	Hàng quý, 6 tháng

4.6- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo năm 2011 tại một số xã-thị trấn và các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện	Đoàn Thanh tra	Đối tượng thanh tra; cơ quan liên quan	Cuối tháng 7
4.7- Công tác Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn Huyện năm 2011 và kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 (Theo Quyết định số 04/2009/QĐ-UBND ngày 20/11/2009 của UBND huyện Bình Chánh)	Chánh Thanh tra Huyện và Tổ giúp việc của Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện, UBMTTQVN Huyện và các Đoàn thể Huyện; UBND các xã - thị trấn.	Hàng tháng, quý, 6 tháng, cả năm
4.8- Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật trên địa bàn Huyện	Phòng Tư pháp	Thành viên Hội đồng phối hợp công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật Huyện	Hàng quý
4.9- Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các Quyết định đã có hiệu lực pháp luật	Thanh tra Xây dựng Huyện	Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện, KBNN, CCT, Ủy ban nhân dân Huyện, xã - thị trấn, Văn phòng UBND Huyện	Hàng quý
4.10- Triển khai thanh tra kinh tế, xã hội tại 01 xã hoặc thị trấn và 01 dự án trên địa bàn Huyện	Đoàn Thanh tra	Đối tượng Thanh tra và các cơ quan liên quan	Tháng 6
4.11- Tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Phòng Tài chính Kế hoạch	Kho bạc Nhà nước, các đơn vị sử dụng ngân sách	6 tháng
4.12- Thông qua Chuyên đề “Thực trạng và các giải pháp kiện toàn, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp - hộ tịch xã, thị trấn”	Phòng Tư pháp, Phòng Nội vụ	UBND các xã - thị trấn	Giữa tháng 6

4.13- Sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 29/10/2010 của Huyện ủy “về tăng cường lãnh đạo phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn Huyện	Ban Chỉ đạo phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	Thành viên Ban Chỉ đạo phong trào Toàn dân BVANTQ, UBND các xã - thị trấn	Tháng 11
---	--	---	----------

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2011/CT-UBND

Bình Chánh, ngày 22 tháng 01 năm 2011

CHỈ THỊ

Về tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu để thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011

Thực hiện Chỉ thị số 02/2011/CT-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Thành phố năm 2011;

Nhằm đảm bảo triển khai thực hiện và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 trên địa bàn Huyện, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh yêu cầu Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khác có liên quan tập trung thực hiện các nội dung chủ yếu, như sau:

1. Tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại cơ quan, đơn vị về mục tiêu tổng quát, yêu cầu, nội dung trọng tâm của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011, Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân Huyện, nhằm nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao ngay từ đầu năm 2011; Phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Kế hoạch đã đề ra.

2. Tập trung thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh; tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 27%; thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng “*Công nghiệp, thương mại - dịch vụ, nông nghiệp*”; tăng cường công tác quản lý thị trường trên địa bàn Huyện, góp phần cùng Thành phố thực hiện hiệu quả chủ trương bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu. Triển khai việc lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết các vùng sản xuất cho từng loại cây, con, vùng sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn đến năm 2020 và tầm nhìn 2025; đầu tư xây dựng chợ nông thôn gắn với quy hoạch mạng lưới chợ; tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp và ổn định đời sống nhân dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo

vệ sản xuất nông nghiệp, phòng chống dịch bệnh; củng cố và tổ chức lại hệ thống khuyến nông từ Huyện đến xã - thị trấn.

3. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện 05 Chương trình trọng điểm và 08 Công trình trọng điểm, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo Kế hoạch đã được phê duyệt; huy động, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư, trong đó tập trung vào các dự án trọng điểm, như: Tỉnh lộ 10, Tỉnh lộ 10B, nâng cấp Quốc lộ 50, Khu tưởng niệm Liệt sỹ Tết Mậu Thân 1968, Bệnh viện Nhi đồng, Bệnh viện chấn thương chỉnh hình, Khu công nghiệp Phong Phú,...; đồng thời, kiên quyết kiên nghị thu hồi các dự án chậm triển khai theo quy định. Duy trì thường xuyên công tác giao ban định kỳ hàng tháng, quý và tăng cường kiểm tra thực tế tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về công tác này.

4. Khẩn trương công bố Đồ án Quy hoạch phát triển chung, tỷ lệ 1/5000 đã được phê duyệt; đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch xây dựng chi tiết 1/2000; triển khai thực hiện Chương trình nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở người thu nhập thấp, nhà lưu trú công nhân. Sắp xếp, ổn định hành lang thương mại dọc Quốc lộ 1A, Quốc lộ 50, đường Trần Đại Nghĩa, đường Nguyễn Hữu Trí, đường Võ Văn Kiệt,..; thường xuyên tổ chức các cao điểm ra quân lập lại trật tự lòng, lề đường, đảm bảo mỹ quan đô thị, trật tự an toàn giao thông, xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Tiếp tục kiểm tra, rà soát việc kê khai, quản lý và sắp xếp nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn Huyện; hoàn chỉnh Phương án xử lý tổng thể; đẩy nhanh tiến độ chuyển nhượng nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước theo quy định.

5. Phát động mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, gắn với cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt “*Năm Thanh niên*” và chủ đề năm 2011 “*Năm vì Trẻ em*”, kết hợp với việc tiếp tục thực hiện nếp sống văn minh đô thị, nội dung cụ thể, thiết thực, có trọng tâm và bám sát tình hình kinh tế - xã hội của địa phương. Tập trung mọi nguồn lực thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hệ thống các trường tư thục, dân lập theo quy định pháp luật; tập trung đầu tư xây dựng khu vui chơi giải trí cho trẻ em; khơi nguồn và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của toàn xã hội đối với công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em phát triển toàn diện.

6. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính theo hướng công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại; gắn cải cách hành chính với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, quan liêu, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên về điện, xăng dầu, mua sắm tài sản công, tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện và tại đơn vị sử dụng kinh phí có nguồn gốc ngân sách. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân Huyện; tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy hợp lý từ Huyện đến xã - thị trấn; kiên trì nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản lý điều hành, thực hiện công vụ và giáo dục đạo đức cách mạng, phẩm chất chính trị. Nâng cao tính chủ động của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động ngăn ngừa, không để phát sinh khiếu nại, tố cáo đông người. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước về kinh tế - xã hội. Tiếp tục kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố cho chủ trương triển khai thực hiện Đề án áp dụng thí điểm cơ chế quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân phường đối với xã Bình Hưng.

7. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, các biện pháp chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, tập trung vào các đối tượng diện chính sách, trẻ em mồ côi, cơ nhỡ, người già, người khuyết tật, các đối tượng xã hội. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc tốt sức khỏe nhân dân. Chủ động phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy ở các cấp học. Nâng cao chất lượng dạy nghề theo nhu cầu của thị trường lao động; đa dạng hóa các loại hình đào tạo; nâng cao năng lực quản lý nguồn lao động; thường xuyên kiểm tra, quản lý về an toàn vệ sinh lao động, điều kiện làm việc, nhằm đảm bảo an toàn lao động. Tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc. Phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở*".

8. Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng và an ninh năm 2011, gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2011; kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ

đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, quy mô, hình thức tổ chức phù hợp với tình hình thực tế địa phương và đúng quy định; hoàn thành Đề án xây dựng điểm Trung đội Tự vệ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ văn hóa, Thể dục thể thao Thành Long; hạn chế thấp nhất tình trạng cháy, nổ xảy ra trên địa bàn. Tăng cường nắm tình hình, nâng cao hiệu quả các mặt công tác về an ninh nông thôn trong tình hình mới; tiếp tục đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, trong đó chú trọng công tác phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ; kéo giảm phạm pháp hình sự từ 5%; Tỷ lệ khám phá án chung từ 70% trở lên; tỷ lệ khám phá án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 90% trở lên; triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp kéo giảm 5% tai nạn giao thông trên cả 03 mặt (số vụ, số người chết và số người bị thương); Giải quyết tốt các tệ nạn xã hội, gắn với việc thực hiện chương trình “3 giảm” của Thành ủy - Ủy ban nhân dân thành phố.

9. Năm 2011 là năm có nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, là năm tiến hành Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân xã - thị trấn và cũng là năm đầu tiên triển khai thực hiện kế hoạch 5 năm 2011 - 2015. Do vậy, yêu cầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện, Ủy ban nhân dân xã - thị trấn phải đoàn kết, quyết tâm và tập trung nỗ lực, phấn đấu cao, phân chia thời gian hợp lý, phân công nhiệm vụ rõ ràng, khoa học, có biện pháp kiểm tra, giám sát, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ngay từ năm đầu thực hiện kế hoạch 5 năm 2011 - 2015, để tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của những năm tiếp theo.

10. Về tổ chức thực hiện

10.1. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cụ thể hóa Kế hoạch chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội và ngân sách Huyện năm 2011 thành Chương trình làm việc của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện và Ủy ban nhân dân xã - thị trấn chuẩn bị nội dung, sắp xếp, bố trí lịch để Thường trực Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, thông qua các đề án và ban hành các kế hoạch thực hiện thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Huyện.

10.2. Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 của Ủy ban nhân dân Huyện và Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Huyện năm 2011, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban

nhân dân Huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch và khẩn trương triển khai tổ chức thực hiện. Nội dung kế hoạch phải cụ thể, phải đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện và phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị, từng cá nhân phụ trách; xác định rõ biện pháp, điều kiện và thời gian thực hiện; đồng thời, phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ được giao; chủ động báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Huyện chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

10.3. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, Ủy ban nhân dân Huyện tổ chức họp thường kỳ, để nghe báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2011, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, để thúc đẩy tăng trưởng và phát triển.

Ủy ban nhân dân Huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - thị trấn thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Bình Chánh năm 2011.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Trọng Tuấn

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: ttcb@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

Giá: 14.000 đồng